

NGÀY THI: 12/12/2015

LẦN THI: 1

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP SINH HOẠT	LỚP MÔN HỌC	M QUÁ TRÌNH HỌC TẬP			ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	Q	F	SỐ	CHỮ	
					15	30	55	100		
1	162213216	Nguyễn Tuấn Đăng	K16XDD1	CIE 377 A	9	6	6.5	6.7	Sáu phần Bảy	
2	1827618637	Huỳnh Văn Quang	T18XDDB	CIE 377 A	9	7.5	6.5	7.2	Bảy phần Hai	
3	152316364	Nguyễn Văn Vỹ	K16XDD1	CIE 377 E	0	2	V	0.0	Không	
4	132315710	Châu Quang Huy	K16XDD2	CIE 377 G	2	2	V	0.0	Không	
5	161215097	Trịnh Quốc Đạt	K16XCD2	CIE 377 I	7	4	V	0.0	Không	
6	168222773	Phạm Văn Đại	T16XDCB	CIE 377 K	0	0	V	0.0	Không	
7	162223372	Hồ Xuân Hải	K16XDC1	CIE 377 K	1	1	V	0.0	Không	
8	161215135	Nguyễn Hữu Khánh	K16XCD2	CIE 377 K	0	0	V	0.0	Không	
9	162217670	Nguyễn Tuấn Trung	K16XDD3	CIE 377 K	0	0	V	0.0	Không	
10	142221371	Hồ Thanh Tuyên	K14XDC	CIE 377 K	0	0	V	0.0	Không	NỘ HP
11	168222132	Nguyễn Quốc Vương	T16XDC	CIE 377 K	0	0	V	0.0	Không	

LẬP BẢNG

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 12 năm 2015
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH
(ký và ghi rõ họ tên)

Phan Thanh Tâm

ThS. Nguyễn Ân